TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHỦ LÝ** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 89/2017/QĐST-HNGĐ.	*Phủ Lý, ngày 29 tháng 8 năm 2017.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 107/2017/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2017, giữa:

* Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Tổ dân phố Q, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam.

* Bị đơn: Anh Nguyễn Khả H, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn P, xã T, thành phố P, tỉnh Hà Nam.

Căn vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Khả H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như nhau:

2.1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Khả H.

2.2. Về con chung: Giao chị Nguyễn Thị T được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung của vợ chồng là Nguyễn Thị Diệu A (con gái), sinh ngày 13/4/2014; Giao anh Nguyễn Khả H được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung của vợ chồng là Nguyễn Thanh C (con gái),

sinh ngày 06/11/2010 và cháu Nguyễn Hương G (con gái), sinh ngày 06/9/2012. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Hai bên có đầy đủ quyền và nghĩa vụ đối với con chung. Không bên nào được cản trở quyền gặp gỡ, chăm sóc và thăm nom con chung.

Về con nuôi, con riêng: Vợ chồng không có. Hiện chị T không có thai nghén gì.

2.3. Về tài sản chung và công nợ chung: Chị T và anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không đề cập.

2.4. Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Khả H mỗi người phải nộp 75.000đ. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị T nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ. Chị T được đối trừ với 300.000đ đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2015/0000719 ngày 26/7/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Chị T được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP Phủ Lý;
- Chi cục THA dân sự TP Phủ Lý;
- UBND xã T, thành phố P, tỉnh Hà Nam;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Mai Oanh